TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG** **TỈNH K**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày: 03 - 12 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG - TỈNH K

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kim Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thủy; Bà Hoàng Thị Hòa.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông A Dáo– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng tham gia phiên toà: Ông Đàm Công Tư - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Ng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 31-10-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Minh H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/6/1984, tại tỉnh K; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 1, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K; Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12. Con ông Bùi Minh Th và bà Đặng Thị H. Anh chị em ruột: có 07 người, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ: Trần Thị Lệ Th, sinh năm 1993 (đã ly hôn); Tiền án: 01tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2024 cho đến ngày 22/10/2024 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Tô N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07/6/2007, tại tỉnh K; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Ch, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Xơ Đăng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 03/12; con ông A M và bà Y D; Anh chị em ruột: có 06 người, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Ngân Anh T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25/4/2005 tại tỉnh K; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Ch, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Ngân Anh T và bà Y H; Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người giám hộ cho bị cáo Tô Ni: Bà Y D - mẹ đẻ của bị cáo Tô N; Địa chỉ: Thôn Ch, xã Đ, huyện Ngi, tỉnh K (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Tô Ni: Bà Đặng Thị Kim Nguyệt - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh K (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Hồ Thị Th Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Ngân Thị Thanh T; Địa chỉ: Thôn Ch, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K(Có mặt).

Người chứng kiến: Ông Phạm Văn V; Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 19 giờ 30 ngày13/8/2024, Tổ công tác Công an huyện Ng phát hiện hai đối tượng đi trên một xe mô tô gắn biển kiểm soát 92H3-8260 lưu thông trên đường bê tông thuộc tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện Ng, có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra thì thấy trong tay phải của người ngồi sau đang cầm là một chiếc khẩu trang màu trắng được gấp, cuộn và cố định bằng dây đeo, trên khẩu trang có chữ "Tiến Hùng". Mở kiểm tra bên trong thấy có một gói ni lông trong suốt được hàn nhiệt kín chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, có kích thước (01x2,5)cm. Hai đối tượng khai nhận, người ngồi sau tên là Tô Ni, sinh ngày 07/06/2007, trú tại thôn…, người điều khiển xe mô tô chở Tô N là Ngân Anh T, sinh ngày 25/4/2005, trú tại thôn... Gói ni lông chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể trên là ma tuý đá (Methamphetamine), của Tô N và Ngân Anh T góp tiền cùng nhau mua để sử dụng chung. Kiểm tra trong người Tô N phát hiện một điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO Y93, màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, trong người Ngân Anh T phát hiện một điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10S, màu đỏ - đen, đã qua sử dụng.

Kiểm tra xe mô tô màu đen – đỏ, gắn biển kiểm soát 92H3-8260, lốc máy có chữ "VECSTAR" và "FERROLI", xe đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra bị cáo Tô N và Ngân Anh T khai nhận: Chiều ngày 13/8/2024, Tô N gặp Ngân Anh T và rủ T cùng góp tiền mua ma tuý đá *(Methamphetamine)* để sử dụng chung. T đồng ý, hai bị cáo thoả thuận mỗi người góp 100.000 đồng *(một trăm nghìn đồng)* để mua ma tuý cùng sử dụng. T đưa cho Tô N số tiền 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) mua ma tuý. Tô N cầm lấy và cất trong người cùng với 100.000đồng (*một trăm nghìn đồng*) của Tô N. Qua các mối quan hệ xã hội, Tô N xin được số điện thoại 0394.264.635 của Bùi Minh H. Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, Tô N và Ngân Anh T gặp lại nhau, Tô N nói cho T biết việc đã xin được số điện thoại của người bán ma tuý là H. Khoảng 19 giờ 20 cùng ngày, Tô N mượn điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10S, màu đỏ - đen, gắn sim số 0825.173.132 của T gọi vào số điện thoại 0394.264.635 của H để hỏi mua ma tuý. H đồng ý bán và hẹn Tô N đến khu vực gần cổng chào thôn Đ, xã Đ để giao nhận tiền và ma tuý. Tô N đồng ý và lên xe mô tô gắn biển kiểm soát 92H3 – 8260 do Ngân Anh T điều khiển *(xe mượn của chị Ngân Thị Thanh T, sinh năm 2000, là chị ruột của T)* chở Tô N đi mua ma tuý. Khi đến khu vực gần cổng chào thôn Đắk Nông, xã Đắk X thì Tô N gọi điện thoại cho H. H biết Tô Ni đã đến nên đi bộ ra trước nhà. H nhìn thấy Tô N và T đứng ở gần cổng nhà H nên bấm từ chối cuộc gọi. Sau đó H đi vào nhà lấy gói ma túy đã phân chia trước đó, quấn trong một khẩu trang màu trắng và đi bộ ra cổng giao cho Tô N. Trong lúc chờ H thì Tô N và T dừng xe, đứng ở ven đường gần cổng nhà H Tô N và H gặp nhau, lúc này cổng nhà H trong trạng thái đóng, H đứng bên trong cổng, Tô N đứng bên ngoài cổng, cách nhau khoảng một mét. Tô N đưa số tiền 200.000 đ (*hai trăm nghìn đồng*) cho H. H nhận tiền và đưa cho Tô N gói ma tuý cuộn trong khẩu trang màu trắng rồi đi vào nhà. Tô N mở ra xem thấy gói ma tuý nên gấp cuộn lại khẩu trang như ban đầu và cầm trong tay phải rồi lên xe mô tô do T điều khiển đi hướng ra đường Nguyễn Huệ để về xã Đ. Khi đang đi trên đường bê tông đoạn qua tổ dân phố 6, thị trấn Pn thì bị phát hiện bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tô N và Ngân Anh T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý đồng thời tạm giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Khi thực hiện hành vi phạm tội Tô Ni được 17 tuổi 02 tháng 06 ngày.

Căn cứ lời khai của Tô N, Ngân Anh T, và vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ng đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Minh H tại thôn Đắk Nông, xã Đ, huyện Ng. Quá trình khám xét Cơ quan điều tra

phát hiện, thu giữ phía trên mặt bàn thờ đặt tại phòng khách có một hộp kim loại được cuốn băng keo màu đen, kích thước (7,8x04x02)cm, bên trong có chứa một gói ni lông trong suốt loại có mép vuốt màu đỏ, kích thước (8,4x04)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma tuý và một cân tiểu li màu đen bạc, kích thước (6,2x3,2x1,5)cm; một kéo kim loại màu trắng; một quẹt ga màu đỏ; ba mảnh ni lông màu trắng có cùng kích thước (05x 2,4)cm. Cơ quan CSĐT đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Minh H để điều tra theo quy định.

Quá trình điều tra bị cáo H khai nhận: Bùi Minh H là người có sử dụng ma tuý đá *(Methamphetamine).* H nảy sinh ý định tìm mua ma túy sau đó chia nhỏ để bán lại cho người khác nhằm thu lợi nhuận. Thực hiện ý định đó, qua các mối quan hệ xã hội, H đã gặp và mua được của một người *(không rõ nhân thân lai lịch)* một gói ma túy loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)* vào khoảng 08 giờ 00 ngày 13/8/2024, tại khu vực sân vận động xã Đ, thuộc thôn Ch, xã Đ, Ng. Sau khi mua được ma túy, H mang về nhà thuê tại thôn Đ, xã Đ, huyện Ng cất giấu. Sau đó, H lấy gói ma túy đã mua được vào sáng ngày 13/8/2024 ra rồi sử dụng các dụng cụ *(cân tiểu ly, mảnh ni lông)* đã chuẩn bị từ trước để phân chia và đóng thành một gói nhỏ chứa lượng ma túy tương ứng với giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). Còn lại cất dấu *(chính là phần còn lại của gói ma tuý H mua vào sáng ngày 13/8/2024 sau khi đã lấy một phần bán cho Tô N).* Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn phát hiện, tạm giữ nhiều đồ vật, vật chứng liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của Bùi Minh H. Cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H để phục vụ điều tra.

Tại kết luận giám định số: 299/KL-KTHS, ngày 18/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng dạng tinh thể (ký hiệu M1) được niêm phong trong phong bì thứ nhất gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng là: 0,146 gam.

Mẫu chất rắn dang tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong trong phong bì thứ hai gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng là: 0,907 gam.

Bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-NH ngày 30/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng đã truy tố: Đối với bị cáo Bùi Minh H về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố hai bị cáo Tô N và Ngân Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249

Bộ luật hình sự. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ng thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về các tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với bị cáo Bùi Minh H đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt từ 35 (ba mươi lăm) tháng đến 42 (bốn hai) tháng tù về tội“ Mua bán trái phép chất ma túy”

Đối với bị cáo Tô N đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 , điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt từ 07 tháng đến 10 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

Đối với bị cáo Ngân Anh T đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 , điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

Buộc các bị cáo phải nộp án phí; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Minh H, Tô N và Ngân Anh T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo đều nhất trí với kết luận giám định số 299/KL-KTHS, ngày 18/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K.

Lời khai của người giám hộ cho bị cáo Tô N: bà Y D: Tôi giám hộ cho con trai tôi Tô N từ khi cơ quan điều tra làm việc, tôi thấy sự việc đúng như cáo trạng miêu tả.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Tô N: Bà Đặng Thị Kim Nguyệt trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Tô N là đúng. Tại phiên tòa bị cáo Tô N nhận thức được hành vi tàng trữ, sử dụng ma túy là sai, mục đích chỉ để thỏa mãn bản thân, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là vị thành niên phạm tôi, là đồng bào dân tộc thiểu số nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức hình phạt nhẹ nhất mà vị đại diện viện kiểm sát đề nghị là 07 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Hồ Thị Th và chị Ngân Thị Thanh T: Các tình tiết, nội dung vụ án đúng như cáo trạng đã truy tố.

Người chứng kiến ông Phạm Văn V khai tại hồ sơ vụ án: Các tình tiết, nội dung vụ án đúng như cáo trạng đã truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo Bùi Minh H:Tôi biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tôi sai rồi, xin hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo để sớm về đoàn tụ với gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Tô N: Tôi ăn năn hối cải về việc làm của mình, tôi xin Hội đồng xét xử giảm án cho tôi.

Lời nói sau cùng của bị cáo Ngân Anh T: Tôi ăn năn hối cải về việc làm của mình, tôi xin Hội đồng xét xử giảm án cho tôi

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hành vi, quyết định tố tụng***: Cơ quan điều tra Công an huyện Ng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; những người tham gia tố tụng trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về hành vi phạm tội và điều luật áp dụng đối với các bị cáo***:* Các bị cáo Bùi Minh H, Tô N và Ngân Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Cho thấy Tô N và Ngân Anh T là người có sử dụng ma tuý đá *(Methamphetamine)* nên vào chiều ngày 13/8/2024, Tô N gặp và rủ Ngân Anh T cùng góp tiền mua ma tuý đá *(Methamphetamine)* để sử dụng, sau đó hai bị cáo mỗi người góp 100.000 đồng *(một trăm nghìn đồng)* để mua ma tuý cùng sử dụng chung. Tô Ni xin được số điện thoại 0394.264.635 của Bùi Minh H. Khoảng 19 giờ 20 cùng ngày, Tô N mượn điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10S, màu đỏ - đen, gắn sim số 0825.173.132 của T gọi vào số điện thoại 0394.264.635 của H để hỏi mua ma tuý. Huy đồng ý bán và hẹn Tô N đến khu vực gần cổng chào thôn Đ, xã Đ để giao nhận tiền và ma tuý. Sau đó, Ngân Anh T điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 92H3 – 8260 chở Tô N đi mua ma tuý, khi đến nhà H, Tô N đưa số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) cho H. H nhận tiền và đưa cho Tô N gói ma tuý cuộn trong khẩu trang màu trắng rồi đi vào nhà. Tô N mở ra xem thấy gói ma tuý nên gấp

cuộn lại khẩu trang như ban đầu và cầm trong tay phải rồi lên xe mô tô do T điều khiển đi hướng ra đường Nguyễn Huệ để về xã Đ. Khi đang đi trên đường bê tông đoạn qua tổ dân phố 6, thị trấn P thì bị phát hiện bắt quả tang. Trọng lượng ma túy mà hai bị cáo Tô N và Ngân Anh T tàng trữ là 0,146 gam loại *Methamphetamine.*

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Minh H tại thôn Đ, xã Đ, huyện Ng và phát hiện, tạm giữ gói ni lông chứa ma tuý mà H cất giấu để bán lại cho người khác nhằm thu lợi nhuận. Huy khai nhận qua các mối quan hệ xã hội, vào khoảng 08 giờ 00, ngày 13/8/2024 bị cáo H đã gặp và mua được của một người *(không rõ nhân thân lai lịch)* một gói ma túy loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)* tại khu vực sân vận động xã Đ, thuộc thôn Ch, xã Đ, Ng. Sau khi mua được ma túy, H mang về nhà thuê tại thôn Đ, xã Đ, huyện Ng cất giấu cùng nhiều đồ vật, vật chứng liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Ngày 13/8/2024 bán cho Tô N khối lượng là 0,146 gam loại *Methamphetamine* với giá 200.000đ. Số lượng ma túy còn lại H mang ra một ít để sử dụng, số còn lại cất dấu là: 0,907 gam loại *Methamphetamine*, tổng cộng là 1,053gam loại *Methamphetamine*

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo Tô N và Ngân Anh T đều có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

Xét hành vi của từng bị cáo trong vụ án để cân nhắc mức hình phạt tương xứng với từng hành vi mà các bị cáo thực hiện, sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt. Như vậy các bị cáo Tô N và Ngân Anh T đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249, bị cáo Bùi Minh H phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. cần áp dụng Điều 90, 91,khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự để ấn định mức hình phạt đối với bị cáo Tô N vì khi thực hiện hành vi phạm tội Tô N được 17 tuổi 02 tháng 06 ngày.

Do vậy, cáo trạng số: 41/CT-VKS-NH ngày 30/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố đối với bị cáo Bùi Minh H, Tô N và Ngân Anh T là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] **Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự***:Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo H có một tình tiết tăng nặng là tái phạm tại

điểm h khoản 1 Điều 52, bị cáo Tô N và Ngân Anh T không có tình tiết tăng nặng; *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo.

[4] **Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo**:

Đối với bị cáo Bùi Minh H là người có nhân thân xấu có một tiền án tội phạm về ma túy chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội về ma túy nên được coi là tái phạm, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, bán ma túy cho vị thành niên, có một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Tô N: có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, khi phạm tội bị cáo ở độ tuổi 17 tuổi 02 tháng 06 ngày, nên bị cáo là vị thành niên phạm tội, tuy bị cáo ở độ tuổi vị thành niên nhưng bị cáo đã có hành vi rủ rê bị cáo Ngân Anh T phạm tội, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trực tiếp điện thoại, trực tiếp mua ma túy để bị cáo và bị cáo T sử dụng chung. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Tô N vì các biện pháp khác sẽ không đủ răn đe, phòng ngừa, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên cần áp dụng các điều luật của Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định

Đối với bị cáo Ngân Anh T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nhưng khi được Tô N rủ góp tiền mua ma túy để sử dụng chung thì bị cáo đồng ý và cho Tô N mượn điện thoại để liên lạc mua ma túy và trực tiếp mượn xe của chị gái chở Tô N đi mua ma túy.

Đánh giá toàn bộ nội dung của vụ án Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng nên cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc đúng với tính chất, mức độ hậu quả mà hành vi phạm tội của từng bị cáo đã thực hiện. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về điều luật và mức hình phạt tù giam đối với các bị cáo là có cơ sở; cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] **Về hình phạt bổ sung**: Bị cáo Tô Ni phạm tội dưới 18 tuổi, các bị cáo Bùi Minh H, Ngân Anh T không có công việc ổn định, không có điều kiện kinh tế để nộp phạt bằng tiền, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền

đối với các bị cáo.

[6] **Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Tô N**: Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Tô N.

[7] **Những vấn đề khác**:

Đối với đối tượng đã bán chất ma tuý cho bị cáo Bùi Minh H vào sáng ngày 13/8/2024: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh về đối tượng này. Tuy nhiên bị cáo H không biết rõ về nhân thân lai lịch của đối tượng, thông tin mà bị cáo cung cấp không cụ thể. Do đó, đến nay Cơ quan điều tra chưa làm rõ được đối tượng này và vai trò của đối tượng trong vụ án. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với chị Hồ Thị Th *(sinh năm 1982):* Chị Th là chủ căn nhà tại thôn Đắk Nông, xã Đ, huyện Ng nơi Bùi Minh Hthuê để ở. Chị Th cho H thuê căn nhà trên từ tháng 6/2024 và giao toàn quyền quản lý, sử dụng cho H. Chị Th cũng không biết và không có liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo H. Do đó không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Th trong vụ án.

Đối với chị Ngân Thị Thanh T *(sinh năm 2000):* Chị T là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô màu đen – đỏ, gắn biển kiểm soát 92H3 – 8260, lốc máy có chữ "VECSTAR" và "FERROLI". Kết quả điều tra xác định chị T là chị ruột của Ngân Anh T, chiều ngày 13/8/2024, chị T cho Ngân Anh T mượn xe mô tô trên để sử dụng. Chị T không biết và không có liên quan gì đến hành vi phạm tội của Ngân Anh T. Do đó không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị T trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chị Y Tt: Chị Y T là chủ sở hữu của sim số điện thoại 0825.173.132. Sim số điện thoại này được chị Y T mua, đăng ký sử dụng vào tháng 4/2023. Tuy nhiên, đến tháng 5/2023 thì chị Y T đã cho sim số điện thoại này cho anh A X là con ruột chị Y T. Sau đó đến tháng 8/2023, anh A X lại cho Ngân Anh T sim số điện thoại trên. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì T được toàn quyền quản lý, sử dụng sim số điện thoại này. Chị Y T và anh A X không biết và không có liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo T. Do đó không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự của chị Y T và anh A X trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Minh H vào ngày 07/8/2024, của Ngân Anh T vào ngày 08/8/2024 và của Tô N vào ngày 10/8/2024. Tại thời điểm bắt quả tang, cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm chất ma tuý đối với Bùi Minh H, Tô N, Ngân Anh T đều xác định có dương tính với chất ma tuý trong cơ thể. Công an huyện Ng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính

đối với Bùi Minh H, Tô N, Ngân Anh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, theo khoản 1, Điều 23, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ bằng hình thức phạt tiền. Mức tiền phạt đối với Bùi Minh H, Ngân Anh T là 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng),* đối với Tô N là 750.000 đồng *(bảy trăm năm mươi nghìn đồng).*

[7] **Về xử lý vật chứng**:

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Ngân Thị Thanh T: 01 (một) xe mô tô màu đen – đỏ, gắn biển kiểm soát 92H3 – 8260, lốc máy có chữ "VECSTAR" và "FERROLI", xe đã qua sử dụng là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập đến.

Tịch thu tiêu hủy chất gây nghiện nhà nước cấm lưu hành và những vật không còn giá trị sử dụng gồm:

+01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong, chứa đối tượng giám định gồm: 01 (một) gói ni lông trong suốt kích thước (01x2,5)cm; 01 (một) gói ni lông trong suốt, loại có mép vuốt màu đỏ, kích thước (8,4x04)cm; 02 (hai) phong bì bằng giấy đựng mẫu vật và mẫu vật gửi giám định sau khi đã sử dụng một phần để giám định đựng trong 02 (hai) gói ni lông có khối lượng đã trừ bì lần lượt là M1: 0,139 gam, M2: 0,900 gam. Mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 299/KL-KTHS"; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán.

+ 01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong chứa 01 (một) khẩu trang màu trắng, trên khẩu trang có chữ "Tiến Hùng", đã qua sử dụng. Mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH K CÔNG AN HUYỆN NG NP02". Tại mép dán có chữ ký, ghi họ tên của những người có tên trong biên bản niêm phong và các hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K.

+01 (một) hộp kim loại được cuốn băng keo màu đen, kích thước (7,8x04x02)cm.

+ 01 (một) cân tiểu li màu đen bạc, kích thước (6,2x3,2x1,5)cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) hộp giấy kích thước (14x06x11)cm; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; 01 (một) quẹt ga màu đỏ; 03 (ba) mảnh ni lông màu trắng có cùng kích thước (05x2,4)cm.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong chứa 01 *(một)* điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10S, màu đỏ - đen, đã qua sử dụng. Mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH K - CÔNG AN

HUYỆN NG NPĐT 01”. Tại mép dán có chữ ký, ghi họ tên của những người có tên trong biên bản niêm phong và các hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

+ 01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong chứa 01 *(một)* điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO Reno 8, màu đen - bạc, số IMEI 1: 866876062717893, số IMEI 2: 866876062717885, khe sim 1 gắn số thuê bao: 0394264635 và khe sim 2 gắn số thuê bao: 0822392759, đã qua sử dụng. Mặt trước có chữ “CÔNG AN TỈNH K - CÔNG AN HUYỆN NG NPĐT 02”. Tại mép dán có chữ ký, ghi họ tên của những người có tên trong biên bản niêm phong và các hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ng, tỉnh K.

+ Số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi ngày 07/11/2024 giữa công an huyện Ng và chi cục Thi hành án huyện Ng, tại kho bạc huyện Ng

Trả lại cho bị cáo Tô N: 01 *(một)* điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO Y93, màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, vì không sử dụng điện thoại này làm công cụ phạm tội.

[8] ***Về án phí:*** Các bị cáo Bùi Minh H, Tô N và Ngân Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Minh H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”: Xử phạt Bùi Minh H 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2024 đến ngày 22/10/2024.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249 , điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự:

2. Tuyên bố: Bị cáo Tô N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Xử phạt Tô N 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày ngày 13/8/2024.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249 , điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

3. Tuyên bố: Bị cáo Ngân Anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy": Xử phạt Ngân Anh T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày ngày 13/8/2024.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: **Tịch thu tiêu hủy chất gây nghiện nhà nước cấm lưu hành và những vật không còn giá trị sử dụng gồm**:

+01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong, chứa đối tượng giám định gồm: 01 (một) gói ni lông trong suốt kích thước (01x2,5)cm; 01 (một) gói ni lông trong suốt, loại có mép vuốt màu đỏ, kích thước (8,4x04)cm; 02 (hai) phong bì bằng giấy đựng mẫu vật và mẫu vật gửi giám định sau khi đã sử dụng một phần để giám định đựng trong 02 (hai) gói ni lông có khối lượng đã trừ bì lần lượt là M1: 0,139 gam, M2: 0,900 gam. Mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 299/KL-KTHS"; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K" và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán.

+ 01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong chứa 01 (một) khẩu trang màu trắng, trên khẩu trang có chữ "Tiến Hùng", đã qua sử dụng. Mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH K CÔNG AN HUYỆN NG NP02". Tại mép dán có chữ ký, ghi họ tên của những người có tên trong biên bản niêm phong và các hình dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Pl, huyện Ng, tỉnh K.

+01 (một) hộp kim loại được cuốn băng keo màu đen, kích thước (7,8x04x02)cm.

+ 01 (một) cân tiểu li màu đen bạc, kích thước (6,2x3,2x1,5)cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) hộp giấy kích thước (14x06x11)cm; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; 01 (một) quẹt ga màu đỏ; 03 (ba) mảnh ni lông màu trắng có cùng kích thước (05x2,4)cm.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong chứa 01 *(một)* điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A10S, màu đỏ - đen, đã qua sử dụng. Mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH K - CÔNG AN HUYỆN NG NPĐT 01". Tại mép dán có chữ ký, ghi họ tên của những người có tên trong biên bản niêm phong và các hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ng, tỉnh K.

+ 01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong chứa 01 *(một)* điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO Reno 8, màu đen - bạc, số IMEI 1: 866876062717893, số IMEI 2: 866876062717885, khe sim 1 gắn số thuê bao: 0394264635 và khe sim 2 gắn số thuê bao: 0822392759, đã qua sử dụng. Mặt trước có chữ "CÔNG AN TỈNH K - CÔNG AN HUYỆN NG NPĐT 02". Tại mép dán có chữ ký, ghi họ tên của những người có tên trong biên bản niêm phong và các hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ng, tỉnh K.

+ Số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi ngày 07/11/2024 giữa công an huyện Ng và chi cục Thi hành án huyện Ng, tại kho bạc huyện Ng

Trả lại cho bị cáo Tô N: 01 *(một)* điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO Y93, màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, vì không sử dụng điện thoại này làm công cụ phạm tội.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2024, giữa Công an huyện Ng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng, tỉnh K.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Bùi Minh H, Tô N và Ngân Anh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/12/2024), chị Ngân Thị Thanh T có quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi hợp pháp của mình, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/12/2024), chị Hồ Thị Th có quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi hợp pháp của mình, trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ng;
- Công an huyện;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh K;
- VKSND tỉnh K;
- Sở tư pháp tỉnh K
- Chi cục THADS huyện

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Oanh